

ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO THỰC TẬP THỰC TẾ

Đề tài

THIẾT KẾ WEBSITE QUẢN LÝ KHÁCH HÀNG
TRẢ GÓP

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - VNPT CẦN THƠ

Cán bộ hướng dẫn:

Nguyễn Thị Lành

Giảng viên hướng dẫn:

Th.s Trần Thị Kim Khánh

Sinh viên thực hiện:

Nguyễn Hùng Cường (MSSV: 1800553)

Ngành: Hệ thống thông tin - 2018

Cần Thơ, 2021

[illegible]

(Ký và ghi rõ họ tên)

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành báo cáo kết quả thực tập này, em xin tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với Thầy/Cô trong khoa Công nghệ thông tin của Trường Đại học Kỹ thuật – Công nghệ Cần Thơ đã tận tình giảng dạy và trang bị cho em những kiến thức chuyên ngành cần thiết. Đặc biệt, em xin gửi lời cảm ơn đến cô Trần Thị Kim Khánh là giảng viên trực tiếp hướng dẫn và chỉ bảo em trong quá trình thực hiện báo cáo thực tập này.

Em xin chân thành cảm ơn Ban giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin – VNPT Cần Thơ đã cho phép và tạo điều kiện thuận lợi để cho em thực tập tại công ty.

Đồng thời, em cũng xin gửi lời cảm ơn đến các anh chị tại Trung tâm Công nghệ thông tin – VNPT Cần Thơ, đặc biệt là chị Nguyễn Thị Lành đã dành khoảng thời gian quý báu của mình để giúp đỡ cũng như chỉ dẫn cho em những bài học để có được và hoàn thiện báo cáo thực tập này.

Em xin chân thành cảm ơn.

Cần thơ, ngày tháng năm 2021

Sinh viên thực hiện

Nguyễn Hùng Cường

PHIẾU ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC TẬP

(Dùng cho giảng viên chấm báo cáo thực tập)

Họ và tên cán bộ chấm báo cáo:.....

Họ tên sinh viên thực tập: Nguyễn Hùng Cường

Mã số SV: 1800553

Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
I. Hình thức trình bày	1.0	
I.1 Đúng format của khoa (Trang bìa, trang lời cảm ơn, trang đánh giá thực tập của khoa, trang mục lục và các nội dung báo cáo). Sử dụng đúng mã và font tiếng Việt (Unicode Times New Roman, Size 13)	0.5	
I.2 Trình bày mạch lạc, súc tích, không có lỗi chính tả	0.5	
II. Phiếu theo dõi	4.75	
II.1 Có lịch làm việc đầy đủ cho 8 tuần	0.25	
II.2 Số buổi thực tập tại cơ quan trong 1 tuần ≥ 6	1.0	
II.3 Hoàn thành tốt kế hoạch công tác ghi trong lịch làm việc. Cách tính điểm = (Điểm cộng của cán bộ hướng dẫn/100) x 3.5	3.5	
III. Nội dung thực tập (quyển báo cáo)	4.25	
III.1 Có được sự hiểu biết tốt về cơ quan nơi thực tập	0.5	
III.2 Phương pháp thực hiện phù hợp với nội dung công việc được giao	1.0	
III.3 Kết quả củng cố lý thuyết	0.5	
III.4 Kết quả rèn luyện kỹ năng thực hành	0.5	
III.5 Kinh nghiệm thực tiễn thu nhận được	0.5	
III.6 Kết quả thực hiện công việc tốt (Demo nếu có)	1.25	
TỔNG CỘNG	10.0	
Điểm trừ		
Điểm còn lại		

Lưu ý: Nếu sinh viên nộp báo cáo và các phiếu liên quan trễ hạn: trừ 1 điểm

....., ngày....tháng....năm 2021
GIÁO VIÊN CHẤM BÁO CÁO
 (ký tên)

TÓM TẮT

Với sự phát triển của công nghệ thông tin ngày nay thì các công việc quản lý thường được làm với phương pháp thủ công như những năm trước đây sẽ thay thế bằng làm việc trực tuyến trên các thiết bị của công ty cũng như cá nhân vì những lợi ích của nó mang lại như: Có thể làm việc được ở mọi lúc mọi nơi, dễ dàng quản lý và không sợ bị gặp những sự cố đáng tiếc xảy ra. Tại một công ty XXX mỗi năm sẽ có những hợp đồng trả góp theo từng tháng của khách hàng thì việc quản lý danh sách trả góp là cực kỳ quan trọng.

Vậy nên website Quản lý khách hàng trả góp được tạo ra để giúp cho việc quản lý này dễ dàng và thuận tiện hơn. Website có thể quản lý danh sách các hợp đồng của công ty, thêm thông tin một hợp đồng mới và số tiền trả góp theo tháng cùng với các thông tin khách hàng của hợp đồng đó hoặc là sửa thông tin nếu như hợp đồng đó đã có sẵn trong danh sách.

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1 TỔNG QUAN VỀ CƠ QUAN.....	8
1.1 Giới thiệu về cơ quan	8
1.1.1 Giới thiệu chung	8
1.1.2 Giới thiệu về VNPT Cần Thơ	9
1.1.3 Giới thiệu về Trung tâm Công nghệ thông tin Cần Thơ.....	10
1.2 Hoạt động chuyên ngành.....	11
1.3 Môi trường làm việc.....	12
CHƯƠNG 2 NỘI DUNG CÔNG VIỆC ĐƯỢC PHÂN CÔNG.....	13
2.1 Bảng phân công công việc.	13
2.2 Nội dung công việc được phân công.....	14
2.2.1 Phân tích hệ thống và thiết kế cơ sở dữ liệu	14
2.2.2 Thiết kế giao diện website	14
2.2.3 Lập trình chức năng	14
2.2.4 Demo các chức năng đã làm được	14
2.2.5 Lập trình hoàn thiện các chức năng	14
2.2.6 Demo hoàn thiện website.....	14
2.2.7 Viết và nộp báo cáo	14
CHƯƠNG 3 PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN	15
3.1 Tìm hiểu quá trình để hoàn thành hợp đồng trả góp cho khách hàng.....	15
3.2 Lựa chọn công cụ phù hợp với công việc được giao	15
3.3 Lập kế hoạch cụ thể các công việc được giao để luôn hoàn thành đúng tiến độ	15
3.4 Mô tả chức năng và giao diện của website	16
3.4.1 Giao diện của website	16
3.4.2 Mô tả các chức năng của website	18
CHƯƠNG 4 KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.....	23
4.1 Về lý thuyết.....	23
4.2 Về Thực hành	23
4.3 Các kinh nghiệm được tích lũy	23
4.4 Chi tiết công việc đã làm.....	23
TÀI LIỆU THAM KHẢO	24

MỤC LỤC HÌNH ẢNH

Hình 1 Giao diện chính của website	16
Hình 2 Giao diện quản lý khách hàng.....	17
Hình 3 Giao diện hợp đồng trả góp của khách hàng	17
Hình 4 Chi tiết một hợp đồng trả góp của khách hàng	18
Hình 5 Thêm thông tin khách hàng thành công.....	19
Hình 6 Chỉnh sửa thông tin của khách hàng khách hàng.....	19
Hình 7 Cập nhật thông tin thành công	20
Hình 8 Nhập thông tin hợp đồng của khách hàng	20
Hình 9 Thêm hợp đồng thành công	21
Hình 10 Thêm thông tin trả góp theo tháng.....	21
Hình 11 Thêm thông tin thành công	21
Hình 12 Cập nhật số tiền trả góp	22
Hình 13 Cập nhật thành công.....	22

CHƯƠNG 1 TỔNG QUAN VỀ CƠ QUAN

1.1 Giới thiệu về cơ quan

1.1.1 Giới thiệu chung

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (tên giao dịch quốc tế: Vietnam Posts and Telecommunications Group, viết tắt: VNPT) là một doanh nghiệp nhà nước chuyên đầu tư, sản xuất, hoặc kinh doanh trong lĩnh vực bưu chính và viễn thông tại Việt Nam.

Với chiến lược phát triển trong kỷ nguyên mới, phù hợp với xu thế toàn cầu hóa và sự phát triển không ngừng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, VNPT đã và đang từng bước chuyển đổi từ nhà cung cấp dịch vụ viễn thông truyền thống sang nhà cung cấp dịch vụ truyền thông số (DSP), trở thành một Tập đoàn kinh tế năng động, chú trọng phát triển những sản phẩm, dịch vụ, giải pháp Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) sáng tạo, đột phá để tiếp tục kiến tạo nên những giá trị đích thực cho cuộc sống, đóng góp vào sự phát triển vững mạnh của nền kinh tế Việt Nam.

❖ Lĩnh vực kinh doanh:

- Dịch vụ và sản phẩm viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông đa phương tiện.
- Khảo sát, tư vấn, thiết kế, lắp đặt, khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa, cho thuê các công trình viễn thông, công nghệ thông tin.
- Nghiên cứu, phát triển, chế tạo, sản xuất thiết bị, sản phẩm viễn thông, công nghệ thông tin.
- Thương mại, phân phối các sản phẩm thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin.
- Dịch vụ quảng cáo, nghiên cứu thị trường, tổ chức hội nghị hội thảo, triển lãm liên quan đến lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin.
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.
- Dịch vụ tài chính trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông đa phương tiện.

❖ Các đơn vị hạch toán phụ thuộc:

- Công ty Hạ tầng mạng (VNPT - Net)
- 63 Viễn thông tỉnh, thành phố (VNPT – tỉnh, thành phố)
- Trung tâm Nghiên cứu Phát triển (VNPT - RD)

- Trường Trung học Bưu chính Viễn thông và Công nghệ thông tin 2.
- Các đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty mẹ - VNPT có con dấu, tài khoản, được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động.

❖ **Các thành viên:**

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ Viễn thông (VNPT - Vinaphone)
- Công ty Hạ tầng mạng (VNPT - Net)
- Tổng công ty truyền thông (VNPT – Media)
- Công ty phần mềm VNPT (VNPT -IT)
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Truyền thông (VNPT - Technology)
- Các thành viên:
 - Trung tâm kinh doanh 63 tỉnh/thành phố.
 - Công ty CP viễn thông – Tin học Bưu điện (CTIN).
 - Công ty CP thiết bị Bưu điện (POSTEF).
 - Công ty CP Phát triển công nghệ viễn thông tin học Sun Việt (VNPT G HK).

1.1.2 Giới thiệu về VNPT Cần Thơ

VNPT Cần Thơ (Viễn thông Cần Thơ) là đơn vị kinh tế trực thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam theo Quyết định số 180/QĐ-TTg ngày 28/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ, đảm nhận cung cấp đầy đủ các dịch vụ viễn thông tin học trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Một số sản phẩm và dịch vụ chính của VNPT Cần Thơ:

- Dịch vụ điện thoại cố định và các dịch vụ gia tăng trên mạng cố định.
- Dịch vụ điện thoại di động VinaPhone.
- Dịch vụ Internet VNN (MegaVNN, FTTH)
- Dịch vụ MyTV.
- Dịch vụ thuê kênh riêng, truyền số liệu.
- Tư vấn, thiết kế, thực hiện và bảo trì chuyên ngành viễn thông tin học.
- Các sản phẩm và dịch vụ tin học, giải pháp tích hợp.

Với phạm vi hoạt động rộng khắp từ thành thị đến nông thôn, Viễn thông Cần

Thơ tự hào đã đưa ra các dịch vụ, sản phẩm viễn thông tin học ngày một phổ biến, gần gũi và hữu ích với cộng đồng. Ngoài ra, VNPT luôn đón đầu các công nghệ mới cùng đội ngũ cán bộ, nhân viên trình độ cao, mạng viễn thông do công ty quản lý và khai thác là cơ sở hạ tầng quan trọng trong công cuộc phát triển kinh tế xã hội địa phương và đất nước. Hiện tại ngành viễn thông tin học Cần Thơ đã trở thành một trung tâm thông tin hiện đại của cả khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật được trang bị hiện đại, công nghệ tiên tiến và luôn được cập nhật ngang tầm với tiến bộ của khu vực và trên thế giới, dung lượng tổng đài, vùng phục vụ không ngừng được mở rộng nhằm phục vụ và đáp ứng tối đa nhu cầu sử dụng dịch vụ của mọi đối tượng khách hàng.

Từ các kết quả đạt được ***VNPT Cần Thơ*** qua 10 năm đổi mới, cho thấy lực lượng cán bộ, công nhân viên đã góp phần không nhỏ trong việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phát triển tăng tốc nhằm đảm bảo cạnh tranh và hội nhập thắng lợi. Ngày 28-09-2005, Nhà nước đã tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới giai đoạn 1995 - 2004 cho tập thể cán bộ, công nhân viên Viễn thông Cần Thơ.

1.1.3 Giới thiệu về Trung tâm Công nghệ thông tin Cần Thơ

Trung tâm Công nghệ thông tin VNPT Cần Thơ trực thuộc Viễn thông Cần Thơ, nhiệm vụ chính của trung tâm là thiết kế, triển khai các phần mềm theo đơn đặt hàng của khách hàng hoặc thiết kế các phần mềm hướng đến những đối tượng cụ thể và bán các phần mềm đó.

Trung tâm Công nghệ thông tin VNPT Cần Thơ gồm có 2 phòng: phòng Tổng hợp và phòng Giải pháp CNTT.

❖ Chức năng, nhiệm vụ chính của Phòng Tổng hợp:

- Thực hiện các công tác liên quan đến nhân sự, đào tạo, thủ tục kế toán và hành chính văn phòng.
- Thực hiện giao, đánh giá các chỉ tiêu BSC/KPI, đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các Phòng/Tổ.
- Quản trị hạ tầng CNTT nội bộ và các ứng dụng cài đặt trên các máy tính phục vụ cho điều hành sản xuất của Viễn thông tỉnh, thành phố.
- Tổng hợp, thống kê số liệu phục vụ điều hành sản xuất kinh doanh (SXKD).
- Phòng chống và ứng cứu sự cố thông tin, khôi phục thông tin của VNPT tỉnh, thành phố và khách hàng.
- Công việc khác theo sự phân công của giám đốc.

❖ Chức năng và nhiệm vụ chính của Phòng Giải pháp CNTT:

- Chủ động/Phối hợp giới thiệu sản phẩm/dịch vụ CNTT và chăm sóc khách hàng.
- Tổ chức cung cấp, lắp đặt, nâng cấp, hỗ trợ kỹ thuật các sản phẩm dịch vụ CNTT /giải pháp tích hợp của VNPT trên địa bàn tỉnh, thành phố.
- Tổ chức tư vấn, thiết kế, thi công, lắp đặt, cài đặt, hỗ trợ kỹ thuật, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì mạng CNTT cho khách hàng/theo đơn hàng.
- Tổ chức triển khai lắp đặt, nâng cấp, hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng/khai thác hệ thống CNTT nội bộ, phần mềm điều hành SXKD của VNPT.
- Xây dựng các công cụ hỗ trợ, cung cấp dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành SXKD của VNPT tỉnh, thành phố.
- Phối hợp với đơn vị xây dựng và phát triển hạ tầng CNTT cho khách hàng trên địa bàn.
- Chủ động/Phối hợp phát triển phần mềm, dịch vụ CNTT cho khách hàng.
- Nghiên cứu các sản phẩm dịch vụ CNTT/Giải pháp tích hợp ứng dụng cho các lĩnh vực của Đô thị thông minh.
- Công việc khác theo sự phân công của giám đốc.

Với đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, trình độ chuyên môn cao, Trung tâm Công nghệ thông tin luôn tạo ra được những sản phẩm chất lượng, theo kịp xu hướng mới của công nghệ. Vì thế, sản phẩm tạo ra luôn làm hài lòng tuyệt đối các đối tượng khách hàng.

1.2 Hoạt động chuyên ngành

Trung tâm Công nghệ Thông tin VNPT Cần Thơ với nhiệm vụ chuyên viết các sản phẩm phần mềm theo đơn đặt hàng của khách hàng và cung cấp sản phẩm phần mềm của tập đoàn ra bên ngoài. Trung tâm Công nghệ Thông tin VNPT Cần Thơ là đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ cao, tác phong chuyên nghiệp và trách nhiệm, luôn đảm bảo đưa ra các sản phẩm phần mềm hoàn thiện nhất. Đồng thời, với sự phát triển không ngừng của công nghệ thông tin hiện nay, Trung tâm Công nghệ Thông tin VNPT Cần Thơ luôn tạo những điều kiện tốt nhất để cán bộ, công nhân viên phát huy hết khả năng và không ngừng học tập, cập nhật xu hướng mới để theo kịp với sự phát triển của xã hội.

1.3 Môi trường làm việc

- Môi trường làm việc tại trung tâm Công nghệ thông tin VNPT Cần Thơ hiện đại, năng động và cởi mở.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đầy đủ, phòng ốc và nơi làm việc rộng rãi, thoáng mát tạo cảm giác thoải mái cho các nhân viên làm việc tại nơi đây.
- Có những hoạt động ngoại khóa, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công nhân viên tại nơi đây hoặc tạo cơ hội để mọi người giao lưu, tìm hiểu lẫn nhau tạo môi trường thân thiện, hòa đồng.
- Được làm việc với những người có trình độ, chuyên môn cao, là cơ hội tích lũy các kinh nghiệm cần thiết cho bản thân.
- Được làm việc đúng chuyên môn tương ứng với vị trí đảm nhiệm và có nhiều cơ hội thăng tiến trong tương lai nếu như thực sự có năng lực.

CHƯƠNG 2 NỘI DUNG CÔNG VIỆC ĐƯỢC PHÂN CÔNG

2.1 Bảng phân công công việc.

Tuần	Công việc được giao	Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	Ghi chú
1 Từ ngày 5/7 đến ngày 10/7	Phân tích hệ thống và thiết kế dữ liệu	X		
2 Từ ngày 12/7 đến ngày 16/7	Thiết kế giao diện website	X		
3 Từ ngày 19/7 đến ngày 24/7	Lập trình chức năng	X		
4 Từ ngày 26/7 đến ngày 30/7	Lập trình chức năng	X		
5 Từ ngày 2/8 đến ngày 4/8	Demo các chức năng đã làm được	X		
6 Từ ngày 9/8 đến ngày 13/8	Lập trình hoàn thiện các chức năng	X		
7 Từ ngày 16/8 đến ngày 20/8	Demo hoàn thiện website	X		
8 Từ ngày 23/8 đến ngày 27/8	Viết báo cáo	X		

2.2 Nội dung công việc được phân công

2.2.1 Phân tích hệ thống và thiết kế cơ sở dữ liệu

Tìm hiểu thông tin, phân tích và xác định các chức năng cần có của website.

Thiết kế cơ sở dữ liệu của website. Nơi sẽ dùng để lưu trữ dữ liệu cần thiết của người khi sử dụng hệ thống.

2.2.2 Thiết kế giao diện website

Thiết kế giao diện của website dựa theo từng chức năng đã được phân tích ở trên, giao diện phải thân thiện và dễ sử dụng đối với khách hàng.

2.2.3 Lập trình chức năng

Lập trình từng chức năng đã được phân tích và kết nối với bên cơ sở dữ liệu để lưu các dữ liệu cần thiết của hợp đồng trả góp và khách hàng.

2.2.4 Demo các chức năng đã làm được

Chạy thử để xem cách hoạt động của từng chức năng và kiểm tra các lỗi có thể phát sinh khi sử dụng website

2.2.5 Lập trình hoàn thiện các chức năng

Lập trình hoàn thiện lại từng chức năng sau khi không thấy lỗi nào trong lúc chạy demo.

2.2.6 Demo hoàn thiện website

Kiểm tra các lỗi có thể phát sinh một lần nữa và cập nhật lại thành một website hoàn chỉnh.

2.2.7 Viết và nộp báo cáo

Kiểm tra và viết lại báo cáo cho cán bộ hướng dẫn và nộp lại cho giảng viên hướng dẫn.

CHƯƠNG 3 PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

3.1 Tìm hiểu quá trình để hoàn thành hợp đồng trả góp cho khách hàng

Sau khi đã đọc và đồng ý các điều khoản của hợp đồng thì bên công ty sẽ cần phải lưu các thông tin quan trọng của khách hàng như: Họ và tên, số điện thoại, địa chỉ của khách hàng và các thông tin của hợp đồng trả góp là: Số hợp đồng, ngày ký hợp đồng, tiền đặt cọc của khách hàng, số tiền nợ còn lại và chi tiết trả góp theo từng tháng của khách hàng.

3.2 Lựa chọn công cụ phù hợp với công việc được giao

Các công cụ được sử dụng trong công việc là:

- Visual Studio Code.
- Ngôn ngữ lập trình PHP.
- Template website.

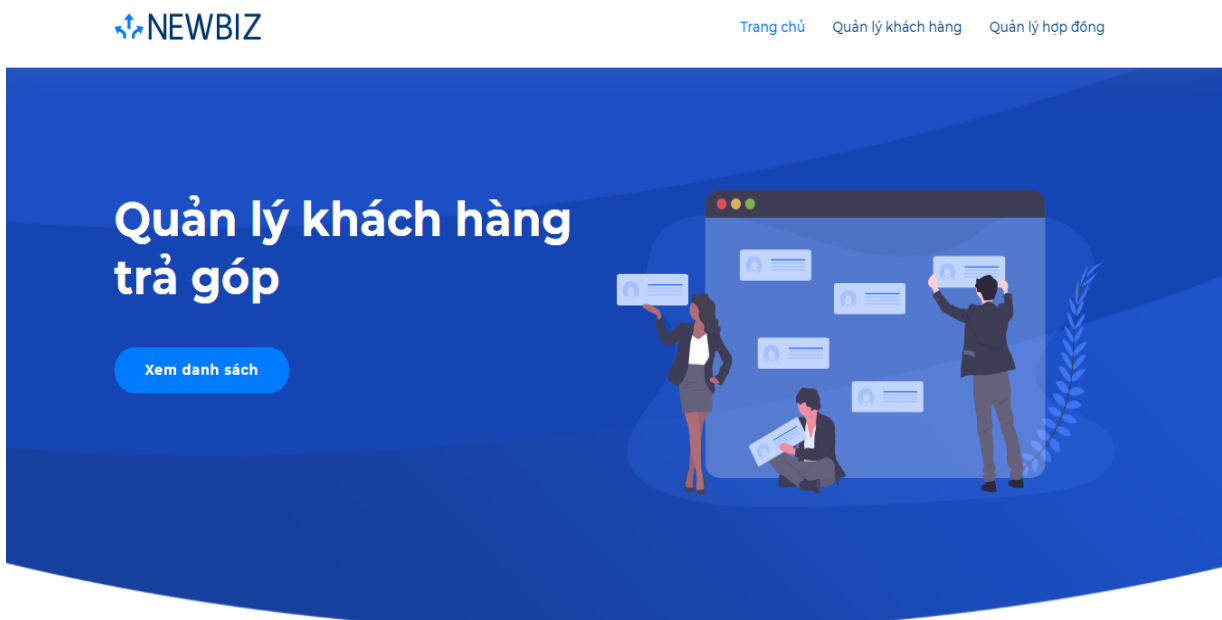
3.3 Lập kế hoạch cụ thể các công việc được giao để luôn hoàn thành đúng tiến độ

STT	Công việc		Tuần bắt đầu	Tuần kết thúc	Ghi chú
1	Tìm hiểu cách làm việc, nhận công việc từ cán bộ hướng dẫn và bắt tay vào việc phân tích và thiết kế sơ đồ, bảng trong cơ sở dữ liệu		Tuần 1 (05-07-2021)	Tuần 1 (10-07-2021)	Làm việc Online do tình hình dịch bệnh phức tạp
2	Lựa chọn template và thiết kế lại cho phù hợp nội dung đã được phân tích		Tuần 2 (12-07-2021)	Tuần 2 (16-07-2021)	
3	Lập trình chức năng thêm, sửa thông tin hợp đồng và khách hàng	Lập trình để người dùng xem được thông tin chi tiết hợp đồng trả góp theo tháng của mỗi khách hàng, có thể thêm, sửa được thông tin trả góp đó	Tuần 3 (19-07-2021)	Tuần 4 (30-07-2021)	
4	Demo thử với cán bộ hướng dẫn để kiểm tra các chức năng đã lập trình đã ổn chưa. Nếu chưa thì sẽ chỉnh sửa và cập nhật lại		Tuần 5 (02-08-2021)	Tuần 5 (04-08-2021)	
5	Cập nhật lại những gì chưa được ổn định trong lúc chạy demo lại thành một chức năng hoàn chỉnh		Tuần 6 (09-08-2021)	Tuần 6 (13-08-2021)	

6	Cập nhật các chức năng đã lập trình vào giao diện website và kiểm tra lại các lỗi có thể phát sinh trong khi sử dụng website	Tuần 7 (16-08-2021)	Tuần 7 (20-08-2021)	
7	Viết báo cáo và nộp cho cán bộ hướng dẫn	Tuần 8 (23-08-2021)	Tuần 8 (27-08-2021)	

3.4 Mô tả chức năng và giao diện của website

3.4.1 Giao diện của website



Hình 1 Giao diện chính của website

Danh sách khách hàng trả góp

Đơn vị: VNĐ

Thêm khách hàng

STT	Họ và tên	Số điện thoại	Địa chỉ	
1	Trần Văn Ý	0378327464	Thôn 6, xã Quảng Nhân	Sửa
2	Phạm Công Thanh	0974112175	Thôn 4, xã Quảng Giao	Sửa
3	Nguyễn Xuân Trung	0987507989	Thôn Việt trung, xã Quảng Giao	Sửa
4	Nguyễn Viết Sạn	0346795123	Thôn Việt trung, xã Quảng Giao	Sửa
5	Nguyễn Thị Yến	0366018506	Thôn 6, xã Quảng Giao	Sửa

Hình 2 Giao diện quản lý khách hàng

Danh sách hợp đồng của khách hàng trả góp

Đơn vị: VNĐ

Thêm hợp đồng

STT	Họ và tên	Số điện thoại	Số hợp đồng	Số seri	Ngày lập	Tổng cộng	Tiền đặt cọc	Số tiền nợ	Đã thanh toán		
1	Trần Văn Ý	0378327464	578	104861	30/05/2020	4,780,000	1,500,000	3,280,000	2,578,000	Chi tiết	Sửa
2	Phạm Công Thanh	0974112175	657	04201573391	16/06/2020	4,780,000	1,000,000	3,780,000	3,780,000	Chi tiết	Sửa
3	Nguyễn Xuân Trung	0987507989	651	04201572192	30/06/2020	4,780,000	1,000,000	3,780,000	3,780,000	Chi tiết	Sửa

Hình 3 Giao diện hợp đồng trả góp của khách hàng

Chi tiết của sổ hợp đồng 578				
Số tiền nợ: 3,280,000 VNĐ				Đơn vị: VNĐ
Còn lại sau trả góp: 702,000 VNĐ				
	Trả góp	Đã thu	Còn lại	
Tháng 8	1,000,000	1,000,000	0	Sửa
Tháng 10	1,000,000	1,000,000	0	Sửa
Tháng 12	500,000	500,000	0	Sửa
Tháng 1/2021	780,000	78,000	702,000	Sửa
Tổng	3,280,000	2,578,000	702,000	

Hình 4 Chi tiết một hợp đồng trả góp của khách hàng

3.4.2 Mô tả các chức năng của website

❖ Thêm thông tin của khách hàng

Tại giao diện quản lý khách hàng, chọn [Thêm khách hàng](#) và nhập các ô thông tin bắt buộc được chú thích bằng dấu (*) và nhấn “Thêm”.

Thêm thông tin khách hàng

Họ và tên *

Số điện thoại *

Địa chỉ

Thêm

Lưu ý: Vui Lòng kiểm tra giá trị tiền tệ trước khi cập nhật

Hình 5 Giao diện thêm khách hàng

Thông tin khách hàng mới sẽ được thêm vào danh sách quản lý khách hàng.

7	Nguyễn Thị Hiền	0328859902	Thôn Việt trung, xã Quảng Giao	Sửa
8	Nguyễn Sỹ Điệp	0988177055	Thôn 4, xã Quảng Giao	Sửa
9	Nguyễn Hùng Cường	0328044731		Sửa
10	Mai Xuân Yên	0395506501	Thôn 4, xã Quảng Giao	Sửa
11	Lê Văn Trí	0378551804	Thôn 3, xã Quảng Nhân	Sửa

Hình 5 Thêm thông tin khách hàng thành công

❖ Cập nhật thông tin của khách hàng

Chọn **Sửa** ngay bên cạnh và chỉnh sửa lại thông tin cần cập nhật của khách hàng.

Sửa thông tin khách hàng

Họ và tên *

Nguyễn Hùng Cường

Số điện thoại *

0328044876

Địa chỉ

Thôn 4, xã Quảng Giao

Sửa

Lưu ý: Vui Lòng kiểm tra giá trị tiền tệ trước khi cập nhật

Hình 6 Chỉnh sửa thông tin của khách hàng

7	Nguyễn Thị Hiền	0328859902	Thôn Việt trung, xã Quảng Giao	Sửa
8	Nguyễn Sỹ Điệp	0988177055	Thôn 4, xã Quảng Giao	Sửa
9	Nguyễn Hùng Cường	0328044876	Thôn 4, xã Quảng Giao	Sửa
10	Mai Xuân Yên	0395506501	Thôn 4, xã Quảng Giao	Sửa

Hình 7 Cập nhật thông tin thành công

❖ Thêm, sửa thông tin của hợp đồng

Tại giao diện quản lý khách hàng, chọn [Thêm khách hàng](#) và nhập tất cả các thông tin bắt buộc được chú thích bằng dấu (*) và nhấn “Thêm”.

Thêm hợp đồng

Số hợp đồng *

800

Khách hàng *

Nguyễn Hùng Cường

Số seri *

0123445432

Ngày lập hợp đồng *

11/08/2021

Tổng cộng số tiền *

5000000

Tiền đặt cọc *

2500000

Hình 8 Nhập thông tin hợp đồng của khách hàng

Thông tin hợp đồng sẽ được lưu tại danh sách quản lý hợp đồng của khách hàng.

STT	Họ và tên	Số điện thoại	Số hợp đồng	Số seri	Ngày lập	Tổng cộng	Tiền đặt cọc	Số tiền nợ	Đã thanh toán		
9	Nguyễn Hùng Cường	0328044876	800	0123445432	11/08/2021	5,000,000	2,500,000	2,500,000	2,500,000	Chi tiết	Sửa

Hình 9 Thêm hợp đồng thành công

Để chỉnh sửa thông tin của hợp đồng, ta chọn **Sửa** ngay bên cạnh và cập nhật lại thông tin ta mong muốn.

Chọn **Chi tiết** ngay bên cạnh để có thể xem thông tin chi tiết trả góp theo tháng.

❖ Thêm, sửa thông tin trả góp theo tháng của hợp đồng

Ta nhập thông tin trả góp tại dưới bảng chi tiết của hợp đồng và nhấn “Thêm”.

Thêm thông tin trả góp

1	780000	780000	Thêm
---	--------	--------	------

Lưu ý: Vui Lòng kiểm tra giá trị tiền tệ trước khi cập nhật

Hình 10 Thêm thông tin trả góp theo tháng

Chi tiết của số hợp đồng 800				
Đơn vị: VNĐ				
Số tiền nợ: 2,500,000 VNĐ				
Còn lại sau trả góp: 1,720,000 VNĐ				
	Trả góp	Đã thu	Còn lại	
Tháng 1	780,000	780,000	0	Sửa
Tổng	780,000	780,000	0	

Hình 11 Thêm thông tin thành công

Để sửa thông tin trả góp, ta chọn [Sửa](#) bên cạnh và chỉnh sửa lại thông tin số tiền trả góp và số tiền đã thu. Sau khi hoàn tất ta chọn “Cập nhật”.

Cập nhật số tiền trả góp

Đơn vị: VNĐ

780000

680000

Cập nhật

Lưu ý: Vui Lòng kiểm tra giá trị tiền tệ trước khi cập nhật

Hình 12 Cập nhật số tiền trả góp

Số tiền sẽ được lưu lại và đồng thời số tiền còn lại sau trả góp sẽ tự động cập nhật lại.

Chi tiết của số hợp đồng 800				
Đơn vị: VNĐ				
Số tiền nợ: 2,500,000 VNĐ				
Còn lại sau trả góp: 1,820,000 VNĐ				
	Trả góp	Đã thu	Còn lại	
Tháng 1	780,000	680,000	100,000	Sửa
Tổng	780,000	680,000	100,000	

Hình 13 Cập nhật thành công

CHƯƠNG 4 KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

4.1 Về lý thuyết

- củng cố được các kiến thức và kỹ năng lập trình đã được học tại Trường.
- Mở rộng thêm nhiều kiến thức lập trình website.
- Củng cố lại kiến thức về phân tích và thiết kế hệ thống.

4.2 Về Thực hành

- Hoàn thành được một website với các những chức năng cơ bản.
- Phát triển được kỹ năng phân tích, thiết kế cơ sở dữ liệu và hoàn thành được các chức năng của website.
- Hiểu được quy trình khi bắt đầu nhận một dự án trong thực tế là như thế nào.
- Nâng cao kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phân chia công việc.

4.3 Các kinh nghiệm được tích lũy

- Tích lũy được kỹ năng trao đổi, học hỏi và phân chia công việc sao cho hợp lý từ chỉ hướng dẫn.
- Hiểu được các quá trình khi hoàn thành hợp đồng với một khách hàng là như thế nào.
- Biết được ưu, nhược điểm của bản thân và rút kinh nghiệm để từ đó phát triển bản thân tốt hơn trong tương lai.
- Học hỏi được kinh nghiệm làm việc từ sự chỉ dạy của cán bộ hướng dẫn.

4.4 Chi tiết công việc đã làm

Tận dụng các kiến thức về lập trình web và phân tích thiết kế hệ thống đã được học tại Trường để hoàn thành các công việc được giao như: thiết kế giao diện, hoàn thành các chức năng cơ bản của một website. Nhưng do kiến thức còn hạn chế nên giao diện có phần hơi thô sơ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. www.w3schools.com – 16/08/2021
2. www.stackoverflow.com – 16/08/2021